TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 387/2023/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ SƠ THẨM

Căn cứ các Điều 48, điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217; khoản 3 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 455/2020/TLST-DS ngày 24/8/2020 về việc *"Tranh chấp chia thừa kế"*.

Xét thấy: Ngày 29 tháng 3 năm 2023, ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Huỳnh Đ1 là những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D (chết năm 2021) có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, bị đơn ông Nguyễn Văn Đ2 nộp đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố.

Nhận thấy: Nguyên đơn đã chết, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và nộp kèm theo đơn là văn bản tương phân hòa giải giữa các đương sự trong vụ kiện. Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ2 nộp đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố. Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Việc rút đơn khởi kiện, rút đơn phản tố của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 455/2020/TLST-DS ngày 24/8/2020 về việc *"Tranh chấp chia thừa kế"*, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1947 (chết ngày 19/3/2021).
Địa chỉ: 84/7M, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn:
1.1.Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1970; Địa chỉ: 76/3C Ấp X, xã X, huyện H, TP. Hồ Chí Minh;
1.2.Nguyễn Thị C, sinh năm 1974; Địa chỉ: 84/7M Ấp X, xã X, huyện H, TP. Hồ Chí Minh;
1.3.Nguyễn Huỳnh Đ1, sinh năm 1977; Địa chỉ: 37/2B, ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện H, TP. Hồ Chí Minh;

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 1963; Địa chỉ: 76/3, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ2: Luật sư Nguyễn Thị Xuân H - Văn phòng Luật sư H. Địa chỉ: 10 Đường 1E, Khu dân cư K, phường P, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1944; Địa chỉ: 76/4, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; Địa chỉ: 82/2Đ, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Ông Nguyễn Văn Đ3, sinh năm 1956;Địa chỉ: 76/3A, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1958; Địa chỉ: 81/3, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Bà Nguyễn Thị Đ4, sinh năm 1964; Địa chỉ: 40/6A, Ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện H, Hồ Chí Minh.

3.6. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1966; Địa chỉ: 76/3B, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.7. Bà Nguyễn Thị Đ5, sinh năm 1969; Địa chỉ: D10/10, Ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.8. Ủy ban nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.
Địa chỉ: 01 L N Đ, Thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.9. Bà Lâm Thị P, sinh năm 1962.

3.10. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987.

3.11. Bà Phạm Thị D2, sinh năm 1989.

3.12. Ông Nguyễn Ngọc D3, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: 76/3, Ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lâm Thị P, bà Nguyễn Thị H, bà Phạm Thị D2*:* Ông Nguyễn Ngọc D3, sinh năm 1985 (Giấy ủy quyền số 004952 ngày 02/12/2020; Giấy ủy quyền số 004978 ngày 03/12/2020; Giấy ủy quyền số 004977 ngày 03/12/2020).

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án.

Hoàn trả cho nguyên đơn có những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng gồm ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Huỳnh Đ1 số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo các biên lai thu số AA/2019/0076051 ngày 08/7/2020 và số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng theo biên lai thu số AA/2016/0032982 ngày 2/11/2017, đều tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H.

Hoàn trả cho Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ2 số tiền tạm ứng án phí 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu số

AA/2017/0018219 ngày 02/5/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H.

III. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 10 ngày kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân tại TP.HCM**;**
- VKSNDCC tại TP.HCM**;**
- VKSND TP.HCM;
-Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hòa